

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

V/v phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ bổ sung và sửa đổi của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản tháng 4/2017;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;
- Căn cứ nhu cầu thực tế về vốn của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản,

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu như sau:

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản
2. Mã chứng khoán : SPV
3. Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phiếu
5. Vốn điều lệ hiện tại : 108.000.000.000 đồng
(Một trăm lẻ tám tỷ đồng)
6. Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 10.800.000 cổ phiếu.

7. Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 10.800.000 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa : 5.400.000 cổ phiếu
10. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 54.000.000.000 đồng
(Năm mươi bốn tỷ đồng)

11. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:

- Vốn điều lệ trước phát hành : 108.000.000.000 đồng
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng : 54.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi phát hành : 162.000.000.000 đồng

12. Đối tượng phát hành và ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm:

Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm (thời điểm chốt danh sách được ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định).

13. Phương án phát hành cụ thể:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 5.400.000 cổ phiếu
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 54.000.000.000 đồng
(Năm mươi bốn tỷ đồng)

- Tỷ lệ phát hành: 2:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, 01 cổ phần tương đương với 01 quyền mua cổ phần mới, 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị).
- Hình thức chào bán: Chào bán chứng khoán ra công chúng.
- Nguyên tắc xác định giá:

a. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2019

$$\begin{aligned} \text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2019} &= \text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành} - \text{Cổ phiếu quỹ} \\ &= 10.800.000 - 0 = 10.800.000 \text{ cổ phần} \end{aligned}$$

b. Giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách của SPV tại thời điểm 31/12/2019 theo BCTC kiểm toán năm 2019:

Giá trị sổ sách 1 cổ phần tại thời điểm 31/12/2019 (mệnh giá 10.000 đồng, vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 là: 108.000.000.000 đồng).

$$\text{Giá trị sổ sách cổ phần} = \frac{(\text{Vốn chủ sở hữu} - \text{Tài sản vô hình})}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} = \frac{(137.631.050.654 - 0)}{10.800.000} = 12.744 \text{ đồng/CP}$$

c. Một số chỉ tiêu cơ bản của doanh nghiệp cùng ngành:

STT	Tên doanh nghiệp	ĐVT	P/E	P/B
1	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta (FMC)	Lần	5,57	1,28
2	Công ty Cổ phần Đồ hộp Hạ Long (CAN)	Lần	8,68	1,01
3	Công ty cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu (SJ1)	Lần	16,06	1,51
	Bình quân	Lần	10,10	1,27

d. Phương pháp so sánh P/E:

Phương pháp này dựa trên thu nhập kết quả kinh doanh năm 2019 của SPV và hệ số giá trên thu nhập (P/E) bình quân của các công ty cùng ngành đang niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Chỉ tiêu	ĐVT	Số liệu
Lợi nhuận sau thuế năm 2019 (a)	VNĐ	8.203.989.036
Số lượng cổ phiếu bình quân lưu hành 31/12/2019 (b)	cổ phiếu	10.800.000
Thu nhập trên 1 cổ phiếu trong 04 quý gần nhất (a/b)	VNĐ/CP	760
Hệ số bình quân P/E của ngành	Lần	10,10
Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp so sánh P/E	VNĐ/CP	7.676

e. Phương pháp so sánh P/BV

Phương pháp này dựa trên giá trị sổ sách ngày 31/12/2019 của SPV và hệ số giá trên giá trị sổ sách (P/BV) bình quân của các công ty cùng đang niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Chỉ tiêu	ĐVT	Số liệu
Giá trị sổ sách ngày 31/12/2019 (a)	VNĐ	12.744
Hệ số bình quân P/BV của ngành (b)	Lần	1,27

Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp P/BV(a*b)	VNĐ/CP	16.185
---	--------	--------

f. Kết luận về giá cổ phiếu

Phương pháp	Giá cổ phiếu	Tỷ trọng
Phương pháp so sánh P/E	7.737	50%
Phương pháp so sánh P/BV	16.185	50%
Trung bình gia quyền (VNĐ/CP)	11.930	

Tính đến yếu tố thận trọng và pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành thêm, giá chào bán được đề nghị của cổ phiếu SPV là 10.000 VNĐ/CP.

14. Đánh giá về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:

Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu có thể xảy ra khi SPV thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với giá bán ưu đãi (thấp hơn thị giá của cổ phiếu đang lưu hành). Đối với đợt phát hành tăng vốn điều lệ của SPV, có một số lưu ý đối với nhà đầu tư về rủi ro pha loãng giá cổ phiếu như sau:

Tổng số cổ phiếu phát hành: 5.400.000 cổ phần.

Giá cổ phiếu sẽ được điều chỉnh vào ngày giao dịch không hưởng quyền theo công thức sau:

$$(PR_{t-1} \times \text{Số lượng CP đang lưu hành}) + (PR \times \text{Số lượng CP phát hành thêm})$$

$$P_{tc} = \frac{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành} + \text{Số lượng cổ phiếu phát hành thêm}}$$

Trong đó:

- P_{tc} : là giá tham chiếu cổ phiếu cần xác định trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn điều lệ, đây là giá cần xác định.
- PR_{t-1} : là giá chứng khoán trên thị trường trước ngày giao dịch không hưởng quyền.
- PR : là giá phát hành.

Ví dụ :

Giả sử giá cổ phiếu SPV vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 10.200 đồng/CP (PR_{t-1}). Số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu là 5.400.000 cổ phần. Giá chào bán là 10.000 đồng/CP. Số lượng cổ phần hiện tại đang lưu hành là 10.800.000 cổ phần. Như vậy, ngày giao dịch không hưởng quyền giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh như sau :

$$P_{tc} = \frac{(10.200 \times 10.800.000) + (10.000 \times 5.400.000)}{10.800.000 + 5.400.000} = 10.133 \text{ đồng/CP}$$

Ngoài ra, việc thay đổi vốn chủ sở hữu của SPV cũng làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng lợi nhuận, từ đó ảnh hưởng đến chỉ số EPS hiện tại của SPV.

Tuy nhiên, những rủi ro từ việc cổ phiếu bị pha loãng sẽ được hạn chế nếu như Công ty sử dụng tối ưu nguồn vốn huy động được và duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh sau đợt chào bán.

15. Thời điểm phát hành: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và Ủy ban chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận.

16. Điều kiện chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu tự do chuyển nhượng.

Phương thức thanh toán:

- Đối với cổ đông đã lưu ký: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký. Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện hết hiệu lực.
- Đối với cổ đông chưa lưu ký: Làm thủ tục đăng ký mua tại trụ sở Công ty và nộp tiền mua cổ phiếu trực tiếp tại Công ty hoặc nộp tiền vào tài khoản phong tỏa.

17. Phương thức thực hiện quyền: Cổ đông được hưởng quyền ưu tiên mua cổ phần sẽ thực hiện theo phương thức thực hiện quyền. Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba.

18. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và Phương án phân phối cổ phiếu không được thực hiện quyền mua:

Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và số cổ phiếu không được thực hiện quyền mua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/CP). Số cổ phiếu phát hành nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

Ví dụ: nhà đầu tư Nguyễn Văn A sở hữu 1.003 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu được quyền mua là $(1.003 \times 1)/2 = 501,5$ cổ phiếu và được làm tròn xuống đến hàng đơn vị như sau:

- Ông A được quyền mua thêm 501 cổ phiếu;
- Phần lẻ 0,5 cổ phiếu sẽ được cộng dồn với số cổ phiếu không được thực hiện quyền mua và phân phối theo quyết định của Hội đồng quản trị.

19. Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến và phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến:

Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến: 100% trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Trong trường hợp số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không được phân phối hết thì Hội đồng quản trị Công ty sẽ phân phối cho các đối tượng đăng ký khác trong thời hạn Giấy phép chào bán cho phép với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của cổ đông không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại Hội đồng cổ đông có chấp thuận khác. Số cổ phiếu chào bán nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Các nhà đầu tư được chào bán trong các trường hợp dưới đây phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ được thay đổi sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu liên quan đến các ngưỡng phải chào mua công khai theo Luật Chứng khoán;
- Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất.

Trong trường hợp số lượng cổ phần vẫn không được chào bán hết cho các đối tượng khác thì Công ty sẽ đăng ký tăng vốn trên số cổ phiếu thực tế đã chào bán;

Ngoài ra, nếu không thu đủ số tiền huy động dự kiến của đợt chào bán thì Công ty sẽ sử dụng nguồn vốn tự có và nguồn vốn vay các tổ chức tín dụng để bù đắp vào nhu cầu vốn. Bên cạnh đó, Công ty sẽ điều chỉnh tiến độ, cũng như quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo đạt hiệu quả sử dụng vốn cao nhất.

20. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Số cổ phần Công ty phát hành cho cổ đông hiện hữu dự kiến là 5.400.000 cổ phần, số tiền dự kiến thu được là 54.000.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Kế hoạch sử dụng vốn chi tiết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

21. Thông qua việc ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.
- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ bỏ quyền mua; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành;
- Chủ động điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được cho phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh này (nếu có).
- Lập hồ sơ đăng ký giao dịch bổ sung và đăng ký chứng khoán bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành. Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.
- Điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (nếu có) nhằm đảm bảo việc phát hành được thực hiện đúng quy định pháp luật.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được thành công.

Trên đây là Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT. *LQV*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



HUYNH AN TRUNG

